SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI – BA ĐÌNH **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I** **NĂM HỌC: 2017- 2018** **Môn Lịch sử - Khối 10** *Thời gian làm bài: 45 phút* ***(Học sinh làm bài vào tờ đề thi)***

Họ và tên:……..

Lớp:…….

001

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án																

Câu 1: Người tinh khôn xuất hiện cách ngày nay

A. khoảng 6 triệu năm trước đây.
B. khoảng 4 triệu năm trước đây.
C. khoảng 4 vạn năm trước đây.
D. khoảng 1 vạn năm trước đây.

Câu 2: Cư dân vùng nào biết sử dụng công cụ bằng đồng sớm nhất?

A. Cư dân Trung quốc.
B. Cư dân Tây Á và Ai Cập.
C. Cư dân Ấn Độ.
D. Cư dân Nam Âu.

Câu 3: Sắt được sử dụng làm công cụ kim khí cách ngày nay

A. khoảng 5500 năm trước.
B. khoảng 4000 năm trước.
C. khoảng 3000 năm trước.
D. khoảng 2000 năm trước.

Câu 4: Người tinh khôn ra đời là bước nhảy vọt thứ mấy trong lịch sử loài người?

A. Bước nhảy vọt thứ nhất.
B. Bước nhảy vọt thứ hai.
C. Bước nhảy vọt thứ ba.
D. Bước nhảy vọt thứ tư.

Câu 5: Khi người tinh khôn xuất hiện đã hình thành nên các chủng tộc lớn nào?

A. Da vàng, da đen và da trắng.
B. Da vàng, da đen và da đỏ.
C. Da trắng, da đen và da đỏ.
D. Da vàng, da trắng và da đỏ.

Câu 6: Kết quả lớn nhất của việc con người sử dụng công cụ bằng kim khí, nhất là đồ sắt là gì?

A. Khai khẩn được đất hoang.
B. Đưa năng suất lao động tăng lên.
C. Sản xuất đủ nuôi sống cộng đồng.
D. Sản phẩm làm ra không chỉ nuôi sống con người mà còn dư thừa.

Câu 7: Nguyên tắc vàng trong xã hội nguyên thủy là

A. sự lao động của một số người.
B. sự lao động bình đẳng giữa nam và nữ.
C. sự công bằng và bình đẳng.
D. mọi người đều phải lao động.

Câu 8: Nguyên nhân sâu xa dẫn tới việc xuất hiện tư hữu là

A. do năng suất lao động tăng lên.
B. do xuất hiện công cụ bằng kim loại.
C. do xuất hiện sản phẩm dư thừa thường xuyên.
D. do có những người chiếm hữu sản phẩm dư thừa làm của riêng.

Câu 9: Sự xuất hiện tư hữu, gia đình phụ hệ thay thế cho thị tộc, xã hội phân chia thành giai cấp... đó là hệ quả xã hội của việc sử dụng

A. công cụ đá mới.
B. công cụ bằng đồng đỏ.
C. công cụ bằng đồng thau.
D. công cụ bằng kim loại.

Câu 10: Chế độ tư hữu xuất hiện là do

A. những người đứng đầu lợi dụng chức phận chiếm một phần sản phẩm xã hội cho riêng mình.
B. của cải dư thừa.
C. xã hội phân chia giàu nghèo.
D. gia đình mẫu hệ tan vỡ.

Câu 11: Phương thức kiếm sống chủ yếu của người tinh khôn trong thời đá mới là

A. săn bắt, hái lượm.
B. trồng trọt, chăn nuôi.
C. hái lượm.
D. săn bắn.

Câu 12: Đi liền với sự xuất hiện công cụ bằng kim loại, xã hội nguyên thủy có bước tiến đầu tiên như thế nào?

A. Đã hình thành nhà nước.
B. Đã xuất hiện sự cạnh tranh trong sản xuất.
C. Đã xuất hiện chế độ tư hữu.
D. Đã xuất hiện của cải dư thừa.

Câu 13: Bằng chứng khảo cổ học chứng tỏ con người thời cách mạng đá mới có đời sống âm nhạc phong phú là

A. tìm thấy đàn bầu.
B. tìm thấy đàn ghi ta.
C. tìm thấy sáo trúc.
D. tìm thấy đàn đá, sáo bằng xương rùi lỗ, trống bịt da.

Câu 14: Đời sống của con người tiến bộ với tốc độ nhanh hơn và ổn định hơn bắt đầu từ

A. khoảng 1 vạn năm trước đây.
B. khoảng 4- 5 vạn năm trước đây.
C. khoảng 3 vạn năm trước đây.
D. khoảng 2 vạn năm trước đây.

Câu 15: Vai trò của người đàn ông thay đổi thế nào khi gia đình phụ hệ xuất hiện?

A. Vai trò của đàn ông và đàn bà như nhau.
B. Đàn bà có vai trò quyết định trong gia đình.
C. Đàn ông có vai trò trụ cột và giành lấy quyền quyết định trong gia đình.
D. Đàn ông không có vai trò gì.

Câu 16: Xã hội nguyên thủy rạn vỡ, con người đứng trước ngưỡng cửa của thời đại có giai cấp đầu tiên đó là

A. xã hội cổ đại.
B. xã hội phong kiến.
C. xã hội cộng sản.
D. xã hội tư bản.

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 *(4 điểm):* Hãy cho biết những thành tựu văn hóa lớn của các quốc gia cổ đại phương Đông.

Câu 2 *(2 điểm)*: Hãy trình bày những chính sách của vua A- cơ-ba và ý nghĩa của nó đối với sự phát triển của lịch sử Ấn Độ?

……
……
……
……
……